TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2022/DS-ST
Ngày: 17- 02 - 2022
Về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa***: Bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2021/TLST-DS, ngày 29 tháng 01 năm 2021 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2022/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Anh Tăng Kh, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 206 khóm B, phường V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

** Bị đơn:*

- Anh Sơn Minh S, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

- Chị Đào Thị Sóc Kh, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Nhà không số khóm W, phường V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc

Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/01/2021, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh Tăng Kh trình bày:

Anh Tăng Kh với vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh không có bà con họ hàng gì nhưng hai bên có mối quan hệ thân thiết như anh em. Trong quá trình quen biết đó thì ngày 22/4/2019, anh Kh có cho vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh vay số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), hai bên thỏa thuận mỗi tháng trả lãi 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời hạn vay đến tháng 01/2020 phải trả dứt nợ, mục đích vay thì vợ chồng anh S và chị Kh nói là do làm ăn khó khăn nên vay tiền để làm vốn. Khoản tiền này là do anh Kh thấy vợ chồng anh S và chị Kh khó khăn nên anh Kh đi vay của người khác đưa cho vợ chồng anh S và chị Kh và anh Kh dự tính tiền lãi sẽ trả cho người cho vay. Lúc vay, hai bên không có làm giấy nhưng khoảng vài tháng sau thì anh Kh có viết giấy và yêu cầu vợ chồng anh S và chị Kh ký vào để làm tin, trước khi ký có đọc cho hai vợ chồng nghe và đồng ý ký tên.

Sau khi vay, vợ chồng anh S và chị Kh chưa từng trả tiền vốn cũng như lãi cho anh Kh, anh Kh có gặp mặt vợ chồng anh S và chị Kh yêu cầu trả nợ nhưng vợ chồng anh S và chị Kh chỉ hứa mà không trả và sau đó thì tránh mặt không gặp.

Tại đơn khởi kiện anh Kh yêu cầu vợ chồng anh S và chị Kh trả vốn và lãi. Tuy nhiên nay, anh Tăng Kh thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh trả cho anh Kh tiền vay là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi nữa.

Tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp là bản sao chứng minh nhân dân của anh Tăng Kh; bản sao sổ hộ khẩu của anh Tăng Kh; Bản gốc tờ giấy viết tay trên tập học sinh có nội dung vợ chồng Sơn Minh S và Đào Thị Sóc Kh xác nhận đã nhờ anh Tăng Kh vay người khác số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và đã nhận tiền vào ngày 22/4/2019.

- Tại Tờ tường trình đề ngày 18/5/2021, Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 04/6/2021 bị đơn anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh trình bày: Việc anh Tăng Kh khởi kiện cho rằng vợ chồng anh S và chị Kh vay của anh Kh 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), anh S và chị Kh khẳng định là không có vay. Chữ ký và chữ viết trong Biên nhận nợ mà anh Kh giao nộp cho Tòa án là không đúng. Vợ chồng

anh S và chị Kh không có vay tiền của anh Kh, không có ký tên vào giấy nhận tiền nên anh S và chị Kh yêu cầu Tòa án tiến hành giám định chữ ký và chữ viết của vợ chồng anh S và chị Kh.

Sau khi có Kết luận giám định chữ ký và chữ viết, Tòa án có tiến hành triệu tập các đương sự tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh S và chị Kh cũng vắng mặt không có lý do trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp trên cho các đương sự được biết và đưa vụ án ra xét xử. Phiên tòa ngày 26/01/2022, anh S và chị Kh vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ là Kết luận giám định số 279/PC09-GĐ ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Tòa án thông báo cho các đương sự trong vụ án biết Kết luận giám định số 279/PC09-GĐ ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các đương sự không ai có ý kiến gì.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, bị đơn anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp "tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh có trách nhiệm liên đới trả cho nguyên đơn số tiền vay là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), quyết định về nghĩa vụ chịu chi phí giám định chữ ký và nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Tăng Kh khởi kiện, yêu cầu vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh về hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi. Đây là các giao dịch dân sự được quy định tại Điều 463, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu vợ chồng vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh thanh toán khoản tiền vay là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất. Việc thay đổi này là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi của nguyên đơn.

Bị đơn anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Tăng Kh về việc yêu cầu vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh có trách nhiệm trả lại số tiền vay là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Kh khởi kiện vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh trả tiền vay là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Khi vay, các bên không lập thành văn bản mà sau đó nguyên đơn có viết và yêu cầu vợ chồng anh S và chị Kh ký vào biên bản thể hiện có vay số tiền 50.000.0000đ (năm mươi triệu đồng) có thỏa thuận lãi suất và thời gian thanh toán cụ thể. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh S và chị Kh không thừa nhận có vay tiền của anh Kh, không có ký vào giấy nhận tiền, đồng thời yêu cầu Tòa án tiến hành giám định chữ ký và chữ viết của anh chị.

Tại Kết luận giám định số 279/PC09-GĐ ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận:

"Chữ ký và chữ viết mực màu đen mang tên Đào Thị Sóc Kh dưới mục "Vợ" trên giấy đôi tập học sinh, đề ngày nhận tiền 22/4/2019 mẫu cần giám định (Ký hiệu

A) so với chữ ký, chữ viết của Đào Thị Sóc Kh trong các mẫu so sánh (Ký hiệu M1 đến M5 và M12) do cùng một người ký và viết ra".

"Chữ ký và chữ viết mực màu đen mang tên Sơn Minh S dưới mục "Chồng" trên giấy đôi tập học sinh, đề ngày nhận tiền 22/4/2019 mẫu cần giám định định (Ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Sơn Minh S trong các mẫu so sánh (Ký hiệu M6 đến M10 và M12) do cùng một người ký và viết ra".

Do đó, mặc dù anh S và chị Kh không thừa nhận chữ ký và chữ viết tại giấy tập học sinh đề ngày nhận tiền 22/4/2019 nhưng thông qua Kết luận giám định số 279/PC09-GĐ ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có cơ sở khẳng định anh S và chị Kh có ký trên giấy vay tiền của anh Kh.

Từ các căn cứ nêu trên, đối chiếu với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử khẳng định việc giao dịch dân sự giữa anh Kh với anh S và chị Kh đối với số nợ 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh có nghĩa vụ liên đới thanh toán số nợ trên cho nguyên đơn

[2.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn tiếp tục yêu cầu vợ chồng anh S và chị Kh thanh toán số nợ nêu trên mà không yêu cầu tính lãi suất là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Kh có đơn yêu cầu thi hành án, anh S và chị Kh phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

[3] Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, anh S và chị Kh phải liên đới chịu chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 4.552.000đ (bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng). Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên anh S và chị Kh phải có nghĩa vụ liên đới trả lại cho nguyên đơn số tiền nêu trên là 4.552.000đ (bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng).

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, anh S và chị Kh phải liên đới chịu toàn bộ án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[5] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điiểm b khoản 1 Điều 92, khoản 1 và khoản 2 Điều 143, khoản 1 Điều 144, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27, Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tăng Kh đối với bị đơn vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Tăng Kh số tiền vay là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Kh có đơn yêu cầu thi hành án, anh S và chị Kh phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh phải liên đới chịu chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 4.552.000đ (bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng). Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh phải có nghĩa vụ liên đới trả lại cho nguyên đơn số tiền nêu trên là 4.552.000đ (bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh phải cùng liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Anh Tăng Kh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.475.000đ (một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0006540 ngày 29/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Anh Tăng Kh có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án; anh Sơn Minh S và chị Đào Thị Sóc Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÕ THỊ HIẾU